TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN B** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 154/2024/HS-ST
Ngày : 11/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN B - TP. HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Ngọc Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Minh Hiền
2. Bà Lê Thị Thu Trà

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Ngọc Lữ – Thư ký tòa án nhân dân quận Tân B – Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân B, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lâm Như Quỳnh - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Tân B xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 153/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 192/2024/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 8 năm 2024 đối với các bị cáo:

1/BÙI THỊ PHƯƠNG B ; sinh năm 1984 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: Phường A, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Phường E, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Văn T, sinh năm 1961 và bà: Đặng Thị Hồng Y (chết); Chồng: Phạm Tuấn I, sinh năm 1980 (ly hôn); Con: 01 người (sinh năm 2006); Tiền án, tiền sự: Không có; Tạm giữ, tạm giam: 15/4/2024 (Có mặt)

2/TRẦN THỊ NGỌC H; sinh năm 1980 tại Long An; Nơi đăng ký thường trú: Tổ F, ấp D, xã L, huyện C, tỉnh Long An; Chỗ ở: Phường E, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Nhân viên; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Phước G, sinh năm 1933 và bà: Dương Thị J, sinh năm 1951; Chồng, con: Không có; Tiền án, tiền sự: Không có; Tạm giữ, tạm giam: 15/4/2024 (Có mặt)

3/ NGUYỄN THỊ KIM O; sinh năm 1982 tại Long An; Nơi đăng ký thường trú: Phường A, quận Tân B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Nhân viên; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc

tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn L (chết) và bà: Trần Mị N, sinh năm 1964; Chồng: Vũ Thế V (chết); Con: 01 người (sinh năm 2003); Tiền án, tiền sự: Không có; Tạm giữ, tạm giam: 15/4/2024 (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 00 phút, ngày 03/4/2024, Đội Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an quận Tân B phối hợp Công an Phường C, quận Tân B, kiểm tra hành chính Phòng chẩn trị Y học cổ truyền Vy Vy, tại địa chỉ Phường C, quận B. Qua kiểm tra điện thoại di động của nhân viên tên Trần Thị Ngọc H, phát hiện nội dung mua bán lô số đề được Ua bằng tiền giữa Trần Thị Ngọc H, Bùi Thị Phương B với Nguyễn Thị Kim O và Bùi Mộng U.

Trần Thị Ngọc H sống chung với Bùi Thị Phương B tại địa chỉ Phường E, Quận 8, B buôn bán tạp hóa tại nhà. Do muốn có thêm U nhập, Bùi Thị Phương B bàn bạc với Trần Thị Ngọc H tìm khách có nhu cầu mua số đề tại nơi làm việc của H bán số đề hưởng lợi. Quá trình làm việc tại Phòng chẩn trị Y học cổ truyền Vy Vy, H biết có nhân viên Bùi Mộng U và Nguyễn Thị Kim O có nhu cầu mua lô số đề.

Bùi Mộng U sử dụng tài khoản zalo tên "Tịnh Tâm" và Nguyễn Thị Kim O sử dụng tài khoản zalo tên "Thơ Nguyễn" để nhắn tin gửi đến tài khoản zalo tên "Ngọc Hằng" của Trần Thị Ngọc H. H sẽ gửi chuyển tiếp tin nhắn trên của U, O cho Bùi Thị Phương B qua zalo có tên "CK iu" (số điện thoại 0785972319), đến cuối ngày B sẽ nhắn tin cho H để thanh toán tiền mua số đề cho U, O với tỷ lệ 0,8% và sẽ tính phần trăm (hoa hồng) cho H với tỷ lệ 0,04% trên mỗi phơi đề của khách. Hình thức trả thưởng cho khách được tính như sau: nếu trúng thưởng số đề đã mua với số có hai chữ số, khách mua 1.000 đồng sẽ nhận được 74.000 đồng, đối với số ba chữ số khách mua 1.000 đồng nếu trúng sẽ nhận được 640.000 đồng, mỗi khi U và O trúng thì H sẽ ra ứng tiền trả cho U và O trước, sau đó B đưa tiền mặt lại cho H; nếu khách trúng số tiền lớn, B sẽ trực tiếp chuyển khoản cho khách.

Từ ngày 29/02/2024 đến ngày 02/4/2024, Bùi Thị Phương B và Trần Thị Ngọc H đã bán cho Nguyễn Thị Kim O (trong 08 ngày), Bùi Mộng U (trong 17 ngày) được 78 phơi đề, qua đối chiếu kết quả xổ số từng ngày như sau:

Đối với Nguyễn Thị Kim O, đã mua nhiều số đề (số có hai chữ số, số ba chữ số) với hình thức ghi (bao lô, xỉu chủ, đầu đuôi, đá 03 số,…) của các đài miền nam (Thành phố, B Dương, Vĩnh Long, Bến Tre, Đồng Nai, Cần O,..), đài miền trung (Đà Nẵng, Quảng Trị, Khánh Hòa,..), đài miền bắc (Quảng Ninh, Nam Định, Hải Phòng, Bắc Ninh, Hà Nội,..) vào ngày 29/02/2024, 01/3/2024, 02/3/2024, 04/3/2024, 06/3/2024, 07/3/2024, 09/3/2024, 26/3/2024, đối chiếu kết quả xổ số trong ngày không trúng thưởng. Trong đó 03 ngày trúng thưởng gồm: Ngày 29/02/2024, O ghi đài miền trung Quảng Trị đầu đuôi ghi số 48 với số tiền mua số đề là 500.000 đồng cách tính số tiền mua đề phải trả 500.000 đồng x 2 x 0,8= 800.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số trong ngày trúng thưởng số 48 đuôi đặc biệt với số tiền trúng thưởng

là 37.000.000 đồng; O ghi đài miền trung Quảng Trị bao lô ghi số 48 với số tiền mua số đề là 100.000 đồng, cách tính số tiền mua đề phải trả: 100.000 đồng x 18 x 0,8= 1.440.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số trong ngày trúng thưởng số 48 với số tiền trúng thưởng là 7.400.000 đồng. Ngày 01/3/2024, O ghi đài miền nam Vĩnh Long, B Dương, bao lô ghi số 35 với số tiền mua số đề là 100.000 đồng, cách tính số tiền mua đề phải trả 100.000 đồng x 36 x 0,8= 2.880.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số trong ngày, trúng thưởng số 35 với số tiền trúng thưởng là 7.400.000 đồng. Ngày 06/3/2024, O ghi đài miền trung Đà Nẵng, Khánh Hoà, bao lô ghi số 40 với số tiền mua số đề là 100.000 đồng, cách tính số tiền mua đề phải trả 100.000 đồng x 36 x 0,8 = 2.880.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số trong ngày, trúng thưởng số 40 với số tiền trúng thưởng là 7.400.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc (tiền đánh bạc, tiền thưởng) của Nguyễn Thị Kim O trong 08 ngày như sau: Ngày 29/02/2024, số tiền đánh bạc đài miền Nam là 46.640.000 đồng, số tiền đánh bạc đài miền Bắc là 4.160.000 đồng; Ngày 01/3/2024, số tiền đánh bạc là 10.280.000 đồng; Ngày 02/3/2024, số tiền đánh bạc là 4.480.000 đồng; Ngày 04/3/2024, số tiền đánh bạc là 4.480.000 đồng; Ngày 06/3/2024, số tiền đánh bạc là 10.280.000 đồng; Ngày 07/3/2024, số tiền đánh bạc là 3.715.000 đồng; Ngày 09/3/2024, số tiền đánh bạc là 4.480.000 đồng; Ngày 26/3/2024, số tiền đánh bạc là 2.880.000 đồng. Trong đó có 03 ngày với số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng gồm: Ngày 29/02/2024, số tiền đánh bạc là 46.640.000 đồng; Ngày 01/3/2024, số tiền đánh bạc là 10.280.000 đồng; Ngày 06/3/2024, số tiền đánh bạc là 10.280.000 đồng. Số tiền trúng đề, O đã tiêu xài cá nhân hết số tiền.

Đối với Bùi Mộng U, đã mua nhiều số đề (số có hai chữ số, số ba chữ số) với hình thức ghi (bao lô, xỉu chủ, đầu đuôi, đá 03 số,…) của các đài miền nam (Thành phố, B Dương, Vĩnh Long, Bến Tre, Đồng Nai, Cần O,..), đài miền trung (Đà Nẵng, Quảng Trị, Khánh Hòa,..), đài miền bắc (Quảng Ninh, Nam Định, Hải Phòng, Bắc Ninh, Hà Nội,..) vào ngày 26/02/2024, 27/02/2024, 28/02/2024, 29/02/2024, 01/3/2024, 06/3/2024, 08/3/2024, 12/3/2024, 13/3/2024, 15/3/2024, 16/3/2024, 19/3/2024, 26/3/2024, 27/3/2024, 30/3/2024, 01/4/2024, 02/4/2024, đối chiếu kết quả xổ số trong ngày không trúng thưởng, riêng ngày 06/3/2024 U ghi đài miền nam Đồng Nai, Cần O đầu đuôi 4 góc ghi số 03, với số tiền mua số đề là 30.000 đồng, cách tính số tiền mua đề phải trả 30.000 đồng x 4 x 0,8= 96.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số trong ngày trúng thưởng số 03, với số tiền trúng thưởng là 2.220.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 2.316.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc (tiền đánh bạc, tiền thưởng) của Bùi Mộng U trong 17 ngày như sau: Ngày 26/02/2024, số tiền đánh bạc là 150.000 đồng; Ngày 27/02/2024, số tiền đánh bạc là 460.000 đồng; Ngày 28/02/2024, số tiền đánh bạc là 214.000 đồng; Ngày 29/02/2024, số tiền đánh bạc là 214.000 đồng; Ngày 01/3/2024, số tiền đánh bạc là 214.000 đồng; Ngày 06/3/2024, số tiền đánh bạc là 2.434.000 đồng; Ngày 08/3/2024, số tiền đánh bạc là 883.000 đồng; Ngày 12/3/2024, số tiền đánh bạc là 517.000 đồng; Ngày 13/3/2024, số tiền đánh bạc là 182.000 đồng; Ngày 15/3/2024, số tiền đánh bạc là 294.000 đồng; Ngày 16/3/2024, số tiền đánh bạc là 289.000 đồng; Ngày 19/3/2024, số tiền đánh bạc là 283.000 đồng; Ngày 26/3/2024, số tiền đánh bạc là 485.000 đồng; Ngày 27/3/2024, số tiền đánh bạc là 320.000 đồng; Ngày 30/3/2024, số tiền đánh bạc là 96.000 đồng;

Ngày 01/4/2024, số tiền đánh bạc là 128.000 đồng; Ngày 02/4/2024, số tiền đánh bạc là 407.000 đồng. Trong 17 ngày đánh bạc của Bùi Mộng U không có ngày nào có số tiền dùng để đánh bạc trên 5.000.000 đồng. Số tiền trúng đề, U đã tiêu xài cá nhân hết.

Từ số tiền đánh bạc của O và U, đủ cơ sở xác định tổng số tiền đánh bạc (tiền đánh bạc, tiền thưởng) của Bùi Thị Phương B và Trần Thị Ngọc H với Nguyễn Thị Kim O, Bùi Mộng U trong 20 ngày như sau: Ngày 26/02/2024, số tiền đánh bạc là 150.000 đồng; Ngày 27/02/2024, số tiền đánh bạc là 310.000 đồng; Ngày 28/02/2024, số tiền đánh bạc là 214.000 đồng; Ngày 29/02/2024, số tiền đánh bạc là 51.734.000 đồng; Ngày 01/3/2024, số tiền đánh bạc là 12.094.000 đồng; Ngày 02/3/2024, số tiền đánh bạc là 4.480.000 đồng; Ngày 04/3/2024, số tiền đánh bạc là 4.480.000 đồng; Ngày 06/3/2024, số tiền đánh bạc là 18.474.000 đồng; Ngày 07/3/2024, số tiền đánh bạc là 3.715.000 đồng; Ngày 08/3/2024, số tiền đánh bạc là 883.000 đồng; Ngày 09/3/2024, số tiền đánh bạc là 4.480.000 đồng; Ngày 12/3/2024, số tiền đánh bạc là 577.000 đồng; Ngày 13/3/2024, số tiền đánh bạc là 182.000 đồng; Ngày 15/3/2024, số tiền đánh bạc là 294.000 đồng; Ngày 16/3/2024, số tiền đánh bạc là 289.000 đồng; Ngày 19/3/2024, số tiền đánh bạc là 283.000 đồng; Ngày 26/3/2024, số tiền đánh bạc là 3.365.000 đồng; Ngày 27/3/2024, số tiền đánh bạc là 320.000 đồng; Ngày 30/3/2024, số tiền đánh bạc là 96.000 đồng; Ngày 01/4/2024, số tiền đánh bạc là 128.000 đồng; Ngày 02/4/2024, số tiền đánh bạc là 407.000 đồng.

Trong đó có ngày 29/02/2024, Nguyễn Thị Kim O trúng số 48 giải đặc biệt đài Quảng Trị được 44.400.000 đồng, trừ tiền mua số đề ra O nhận được 37.280.000 đồng, O đã trúng thưởng với số tiền đánh bạc, tiền thưởng trên 20.000.000 đồng là 46.640.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc bán lô số đề của B và H là 106.955.000 đồng, do số tiền U, O tham gia đánh bạc là 45.535.000 đồng nhỏ hơn số tiền trúng thưởng là 61.420.000 đồng nên H và B chưa có U lợi bất chính.

Qua sao kê tài khoản số 6360205398182 Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) của Trần Thị Ngọc H, đã chuyển khoản số tiền 37.280.000 đồng ngày 29/02/2024 trúng thưởng giải đặc biệt số 48 đài Quảng Trị đến tài khoản số 060181425175 mở tại ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) của Nguyễn Thị Kim O.

Qua đối chiếu kết quả trả lời xác minh của các công ty xổ số trong 20 ngày, từ ngày 26/02/2024 đến ngày 02/4/2024 do các công ty xổ số cung cấp, trùng khớp với các phơi đề kiểm tra có trong điện thoại di động và lời khai của Bùi Thị Phương B, Trần Thị Ngọc H, Nguyễn Thị Kim O, Bùi Mộng U với số tiền trúng thưởng trên.

Quá trình điều tra, Bùi Thị Phương B, Trần Thị Ngọc H và Nguyễn Thị Kim O khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác U thập được.

Đối với Bùi Mộng U mua lô số đề trong 17 ngày từ ngày 29/02/2024 đến 02/4/2024, tiền đánh bạc với tiền trúng thưởng từng ngày đều dưới 5.000.000 đồng. U chưa có tiền án tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc nên chưa đủ

cơ sở khởi tố, xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính Bùi Mộng U số tiền 350.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021.

Vật chứng U giữ: 01 điện thoại di động hiệu iPhone SE, màu trắng U giữ của Bùi Thị Phương B; 01 điện thoại di động hiệu iPhone 13, 128GB U giữ Nguyễn Thị Kim O; 01 điện thoại di động hiệu iPhone 11 Promax màu vàng U giữ của Trần Thị Ngọc H.

Tại bản cáo trạng số 155/CT-VKS ngày 30 tháng 7 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Bùi Thị Phương B, Trần Thị Ngọc H về tội "Tổ chức đánh bạc" theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017 và truy tố bị cáo Nguyễn Thị Kim O đã phạm vào tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Bùi Thị Phương B từ 100.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng, xử phạt bị cáo Trần Thị Ngọc H từ 100.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim O từ 50.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng.

Về vật chứng thì đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Buộc bị cáo Nguyện Thị Kim O nộp lại số tiền U lợi bất chính để sung ngân sách nhà nước.

- Các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, sau phần luận tội của Viện kiểm sát, các bị cáo không tranh luận, bào chữa, các bị cáo hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội để có cơ hội sửa đổi bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo Bùi Thị Phương B, Trần Thị Ngọc H và Nguyễn Thị Kim O, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; các bị cáo, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi,

quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác U được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận các bị cáo Bùi Thị Phương B, Trần Thị Ngọc H có hành vi tổ chức đánh bạc dưới hình thức bán lô số đề cho Nguyễn Thị Kim O, Bùi Mộng U với tổng số tiền đánh bạc là 106.955.000 đồng đã phạm vào tội "Tổ chức đánh bạc" theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Bị cáo Nguyễn Thị Kim O mua lô số đề của Bùi Thị Phương B và Trần Thị Ngọc H trong 08 ngày, từ ngày 29/02/2024 đến ngày 26/3/2024, trong đó có 03 ngày đánh bạc (tiền mua số đề cộng tiền thưởng) trên 5.000.000 đồng đã phạm vào tội "Đánh bạc" với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội 2 lần trở lên", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, làm ảnh hưởng trật tự trị an ở địa phương, là một trong những nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Các bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do tham lam, tư lợi, muốn có tiền phục vụ nhu cầu bản thân các bị cáo cố tình thực hiện hành vi phạm tội do đó cần xem xét tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo để xử phạt các bị cáo mức án phù hợp để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét tình tiết: nhân thân các bị cáo B, H chưa có tiền án tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo O phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phân tích, đánh giá, nhận định tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đề nghị áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy là có cơ sở và phù hợp nên chấp nhận. Nhận thấy các bị cáo có công việc làm, có nơi cư trú rõ ràng, thời gian tạm giam cũng đủ tác dụng răn đe các bị cáo, xét thấy không cần thiết tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà tạo điều kiện cho các bị cáo có cơ hội lao động, sửa đổi bản thân.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

- Căn cứ kết quả điều tra, các tài liệu, chứng cứ thu được trong hồ sơ vụ án và lời khai các bị cáo Bùi Thị Phương B, Trần Thị Ngọc H tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa thể hiện trong thời gian tổ chức đánh bạc tính đến ngày bị bắt số tiền khách mua đề 45.535.000 đồng, số tiền khách trúng thưởng 61.420.000 đồng nên các bị cáo không được hưởng lợi. Quá trình điều tra không thu được tiền mặt, không có tài

liệu nào chứng minh các bị cáo đã hưởng lợi nên Hội đồng xét xử thống nhất không buộc các bị cáo phải nộp lại.

- Bị cáo Nguyễn Thị Kim O khai nhận thời gian ghi số đề đến ngày bị bắt bị cáo đã thắng được tổng cộng 20.525.000 đồng, xét thấy đây là tiền bị cáo thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội mà có nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo nộp lại để sung ngân sách Nhà nước như đề nghị của Viện kiểm sát.

[5] Về tang vật vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu iPhone SE, màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu iPhone 13 màu đen; 01 điện thoại di động hiệu iPhone 11 Promax màu vàng các bị cáo dùng làm phương tiện liên lạc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Bùi Thị Phương B, Trần Thị Ngọc H.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Thị Kim O.

Căn cứ Điều 106, Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí, lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[1] Tuyên bố các bị cáo Bùi Thị Phương B và Trần Thị Ngọc H phạm tội "Tổ chức đánh bạc".

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim O phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo: Bùi Thị Phương B 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng về tội "Tổ chức đánh bạc".

Xử phạt bị cáo: Trần Thị Ngọc H 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng về tội "Tổ chức đánh bạc".

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Thị Kim O 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng về tội "Đánh bạc".

- Căn cứ khoản 3 Điều 328 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Hội đồng xét xử quyết định trả tự do cho các bị cáo Bùi Thị Phương B, Trần Thị Ngọc H, Nguyễn Kim O tại phiên toà nếu các bị cáo không phạm tội nào khác.

[2] Buộc bị cáo Nguyễn Thị Kim O nộp lại số tiền 20.525.000 (Hai mươi triệu năm trăm hai mươi lăm ngàn) đồng để sung ngân sách nhà nước.

[3] Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu iPhone SE, màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu iPhone 13 màu đen, 01 điện thoại di động hiệu iPhone 11 Promax màu vàng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 165/BB/2024 ngày 27/8/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Tân Bình).

[4] Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2014); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2014).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trương Ngọc Tâm

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.